TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **560**/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số **512**/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc ***"Xin ly hôn"*** giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Thế B** - sinh năm 19XX.

HKTT và nơi cư trú: Số X, tập thể A, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Hoài Đ** - sinh năm 19XX.

HKTT và nơi cư trú: Số A, Dương Văn Bé, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm 1 mục 1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thế B và chị Nguyễn Hoài Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh B và chị Đ có 02 con chung là Nguyễn Đức N, sinh ngày 15/6/20XX và Nguyễn Thảo N sinh ngày 16/9/20XX. Sau ly hôn, chị Đ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh B tự nguyện cấp

dưỡng nuôi con chung là 4.000.000đồng/tháng kể từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, nhà đất chung: Anh B và chị Đ xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

***- Về các khoản nợ chung*:** Anh B và chị Đ xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Thế B chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh B đã nộp theo biên lai số 0063965 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;
- UBND xã V);
- Lưu hồ sơ vụ án./

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên